

thành có chất lượng vững chắc kế hoạch bổ túc văn hóa. Trong quá trình thực hiện, nếu có ý kiến hay kinh nghiệm gì, mong các địa phương phản ánh kịp thời để Bộ Giáo dục nghiên cứu bổ sung và phổ biến.

Hà-nội, ngày 17 tháng 5 năm 1965.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

QUYẾT ĐỊNH số 318-QĐ ngày 19-5-1965 ban hành quy chế tạm thời thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa ngoài giờ làm việc.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ nghị định số 198 — CP ngày 7-1-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Giáo dục;

Căn cứ quy chế tạm thời của các trường bổ túc văn hóa ngoài giờ làm việc;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Giáo dục cấp III.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Ban hành quy chế tạm thời thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa ngoài giờ làm việc.

Điều 2. — Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh thành; các ông chánh văn phòng Bộ Giáo dục, Vụ trưởng Vụ Giáo dục cấp III chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 19 tháng 5 năm 1965.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

QUY CHẾ TẠM THỜI

Thi tốt nghiệp bổ túc văn hóa cấp III ngoài giờ làm việc.

Chương I

NGUYỄN TẮC CHUNG

Điều 1. — Kỳ thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa nhằm kiểm tra và xác nhận trình độ

văn hóa cấp III (từng ban hay từng môn) của cán bộ, công nhân và nhân dân lao động.

Thề lệ kỳ thi tốt nghiệp còn nhằm mục đích đẩy mạnh phong trào học tập, khuyến khích động viên cán bộ, công nhân và nhân dân lao động đi học, đẩy mạnh phong trào tự học, đồng thời đưa việc học dần dần vào nề nếp, bảo đảm chất lượng giảng dạy và học tập bổ túc văn hóa.

Điều 2. — Kỳ thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa tổ chức cho những thí sinh dưới đây:

— Cán bộ, công nhân, nhân dân lao động đang theo học ở các trường bổ túc văn hóa bằng các hình thức khác nhau;

— Cán bộ, công nhân, nhân dân lao động tự học từng môn hay một số môn.

Điều 3. — Thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa ngoài giờ làm việc tổ chức mỗi năm một kỳ. Ngày thi và thời gian thi do Bộ ấn định.

Điều 4. — Bộ lãnh đạo kỳ thi qua các văn bản hướng dẫn, quản lý chương trình hạn chế thi và ra đề thi.

Các Sở, Ty Giáo dục trực tiếp tổ chức và lãnh đạo kỳ thi.

Điều 5. — Được dự thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa những thí sinh sau đây:

— Những học viên học hết chương trình cấp III bổ túc văn hóa trong năm học ở các trường bổ túc văn hóa đã được đăng ký của Sở hoặc Ty Giáo dục;

— Những học viên đã học hết chương trình cấp III trong những năm trước ở các trường bổ túc văn hóa đã được đăng ký của Sở hoặc Ty Giáo dục;

— Những học sinh phổ thông không tốt nghiệp lớp 10 hoặc đã học hết chương trình cấp III nhưng đã tham gia sản xuất và công tác từ hai năm trở lên;

— Những cán bộ, công nhân và nhân dân lao động tự học.

Điều 6. — Không được dự thi tốt nghiệp cấp III bổ túc văn hóa những người sau đây:

— Những học viên phạm kỷ luật bị đuổi ra khỏi trường;

— Những học sinh phổ thông chưa tốt nghiệp lớp 10 nhưng chưa tham gia sản xuất hoặc công tác theo quy định thời hạn nói trên.

Điều 7. — Hồ sơ thi: Trường bổ túc văn hóa đã được đăng ký của Sở hoặc Ty Giáo dục lập danh sách học viên đủ điều kiện thi.

Hồ sơ của mỗi thí sinh gồm những giấy tờ sau đây:

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * 6673 100

- Đơn xin dự thi,
- Học bạ do trường bỏ túc văn hóa cấp III cấp,
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp cấp II,
- Giấy chứng nhận của cơ sở sản xuất và công tác chứng nhận mình là người trực tiếp sản xuất hoặc công tác ở cơ sở đó.

Đối với thí sinh tự học phải nộp giấy tự khai quá trình học hết chương trình bổ túc văn hóa cấp III được ban chấp hành các đoàn thể (công đoàn hoặc đoàn Thanh niên lao động) mà thí sinh sinh hoạt thông qua và đề nghị cho dự thi đồng thời có thị thực của thủ trưởng cơ sở sản xuất hoặc công tác.

Thời gian học mỗi ban phải từ ba năm trở lên. Thời gian học một hay hai môn có thể ngắn hơn.

Điều 8. — Hồ sơ thi và danh sách thí sinh dự thi phải nộp cho Sở hoặc Ty giáo dục trước ngày thi là 20 ngày.

Trường hợp đặc biệt: Những người do chuyên môn công tác hay do cơ quan sơ tán thì có thể nộp hồ sơ thi chậm hơn cũng được dự thi.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH THI, BÀI THI

Điều 9. — Chương trình thi là chương trình ban chế của Bộ Giáo dục.

Mỗi khóa thi Bộ ra đề thi thống nhất cho tất cả các hội đồng thi.

Điều 10. — Chủ tịch Hội đồng coi thi chịu trách nhiệm giữ bí mật đề thi.

Điều 11. — Bài thi gồm có :

Toán — Lý — Hóa

Văn — Sử — Địa.

Thí sinh có thể đăng ký thi theo ban (Toán, lý, hóa; Văn, sử, địa) hoặc đăng ký theo từng môn.

Điều 12. — Các bài thi đều cho điểm 5 bậc. Thẻ lệ chấm thi quy định như thi phổ thông.

Chương III

ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN

Điều 13. — Xét trúng tuyển theo môn và theo ban.

Điều kiện trúng tuyển : bài thi phải đạt điểm 3 trở lên.

Điều 14. — **Xét vớt:** Chỉ xét vớt những thí sinh thi cả ba môn trong một khóa thi.

Không xét vớt những thí sinh thi hai môn hoặc một môn dù hai môn kia đã trúng tuyển khóa trước.

Điều kiện xét vớt :

Những thí sinh có một điểm 2 nhưng một trong hai môn kia phải đạt điểm 4.

Điều 15. — Hội đồng thi công bố kết quả trúng tuyển tạm thời của kỳ thi cho thí sinh. Kết quả này chỉ coi là chính thức sau khi được Bộ duyệt y.

Điều 16. — Quản lý và cấp phát giấy chứng nhận :

Các Sở, Ty Giáo dục cấp giấy chứng nhận và quản lý sổ cấp giấy chứng nhận.

Giấy chứng nhận cho cả ban do Bộ in thống nhất gửi cho các Sở, Ty Giáo dục.

Giấy chứng nhận cho bộ môn thi Sở, Ty Giáo dục tự in lấy theo mẫu thống nhất của Bộ gửi kèm theo.⁽¹⁾

Điều 17. — Giấy chứng nhận tốt nghiệp từng ban có giá trị được xét dự thi vào học các trường chuyên nghiệp (đại học, trung cấp) theo yêu cầu đào tạo ở các trường này.

Dù giấy chứng nhận tốt nghiệp ba môn trong mỗi ban có giá trị như tốt nghiệp ban đó.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 18. — Hội đồng chấm thi khen thưởng những thí sinh đạt các tiêu chuẩn sau đây :

— Các bài thi đều đạt điểm 4 trở lên ;

— Thí sinh đó là lao động tiên tiến của cơ sở sản xuất và công tác.

Các Sở, Ty Giáo dục ghi khen thưởng của Hội đồng chấm thi vào giấy chứng nhận trúng tuyển của thí sinh và báo cho đơn vị mà thí sinh đang công tác hoặc sản xuất biết.

Điều 19. — Những thí sinh phạm sai lầm trong kỳ thi thì tùy theo lỗi nặng nhẹ mà có kỷ luật thích đáng.

Những thí sinh gian lận trong kỳ thi nhưng sau này mới phát hiện được thì sẽ hủy bỏ kết quả trúng tuyển, thu hồi giấy chứng nhận và tùy theo lỗi nặng nhẹ mà cấm không cho dự thi một khóa hay hai khóa.

1. Mẫu giấy chứng nhận không đăng công báo.

Việc đuổi thí sinh ra khỏi phòng thi do chủ tịch hội đồng thi quyết định và ghi rõ vào biên bản kỳ thi. Việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển và thu hồi giấy chứng nhận do Bộ quyết định.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI

Điều 20. — Các Sở, Ty Giáo dục lập danh sách hội đồng thi đề nghị Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh duyệt.

Thành phần Hội đồng thi :

Ban lãnh đạo :

— Một đại biểu của Ủy ban hành chính.

— Một đại biểu của Liên hiệp công đoàn hoặc Đoàn thanh niên lao động tùy theo đối tượng thí sinh.

— Một đại biểu của Sở, Ty Giáo dục.

Thư ký : Trong ban thư ký có đại biểu của Sở, Ty Giáo dục.

Giám khảo : Giám khảo là giáo viên cấp III được Bộ công nhận.

Điều 21. — Tùy theo tình hình cụ thể của mỗi địa phương mà Sở, Ty Giáo dục có thể tổ chức nhiều Hội đồng coi thi nhưng chỉ thành lập một hội đồng chấm thi.

Việc bố trí, tổ chức Hội đồng coi thi phải linh hoạt thích hợp với tình hình đề bảo đảm kỳ thi cho thí sinh.

Lề lối làm việc của Hội đồng thi : tổ chức, coi thi, chấm thi, xét duyệt giống như những điều đã quy định trong quy chế thi phổ thông do Bộ ban hành theo quyết định số 196-QĐ ngày 17-4-1963.

Chương VI

GIẤY TỜ, SỔ SÁCH, BÁO CÁO

Điều 22. — Giấy tờ sổ sách quy định như kỳ thi phổ thông.

Điều 23. — Báo cáo về Bộ :

— Một biên bản của Hội đồng coi thi,

— Một biên bản của Hội đồng chấm thi có nhận xét trình độ thí sinh,

— Những đề nghị cụ thể.

Bản quy chế này được ban hành kèm theo quyết định số 318-QĐ ngày 19-5-1965.

Hà nội, ngày 19 tháng 5 năm 1965.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

THÔNG TƯ số 24-TT ngày 28-5-1965 quy định việc khen thưởng các đơn vị hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm lần thứ nhất về bồi túc văn hóa.

Bộ đã ra thông tư quy định tiêu chuẩn việc xét duyệt công nhận các đơn vị hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch bồi túc văn hóa trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất cho cả địa bàn nông thôn và cơ quan xí nghiệp.

Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm về bồi túc văn hóa mà Bộ đã quy định cụ thể trong các thông tư nói trên đòi hỏi cán bộ và nhân dân các địa phương phải có những nỗ lực phấn đấu nhất định mới giành được thắng lợi.

Đề biểu dương khen thưởng kịp thời và thích đáng những đơn vị hoàn thành vượt mức kế hoạch, có chất lượng tốt, Bộ quy định việc khen thưởng như sau :

I. MỨC ĐỘ VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Được công nhận là đơn vị hoàn thành.

Đơn vị nào hoàn thành các tiêu chuẩn quy định trước ngày 30-6-1966 (theo năm học phổ thông) sẽ được công nhận là « đơn vị hoàn thành kế hoạch bồi túc văn hóa 5 năm thứ nhất ».

Đơn vị nào hoàn thành với mức độ cao và thời gian sớm hơn (trước ngày 31-12-1965) sẽ được công nhận là đơn vị hoàn thành vượt mức kế hoạch bồi túc văn hóa 5 năm thứ nhất ».

Đối với các đơn vị cơ sở (xã, xí nghiệp lớn...) và huyện, thì Bộ ủy nhiệm cho các Ủy ban hành chính tỉnh, thành ra quyết định công nhận sau khi kiểm tra xác nhận.

Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc, Bộ Giáo dục xét duyệt và ra quyết định công nhận.

2. Được đề nghị Chính phủ khen thưởng.

Những đơn vị vượt tiêu chuẩn quy định với mức thấp sẽ do Ủy ban hành chính địa phương khen thưởng.

Những đơn vị vượt tiêu chuẩn quy định với mức cao sẽ do Chính phủ khen thưởng từ bằng khen của Bộ Giáo dục đến huân chương lao động.

Những đơn vị được đề nghị tặng thưởng huân chương là những đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua : đạt trên 90% về tiêu chuẩn.

1. (cán bộ có trình độ lớp 4) và trên 80% về tiêu chuẩn.